TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **140**/2023/HS-ST
Ngày 06/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Tuấn Linh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ma Quốc Thể

2. Ông Nguyễn Minh Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Diệp Minh T, sinh ngày 11/11/1987 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Con ông: Diệp Minh C1, sinh năm 1955 và bà Trần Thị S, sinh năm 1953; Anh, chị, em ruột: có 07, bị cáo là thứ sáu; Vợ: Trần Thị T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/1/2020, Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính đối với Diệp Minh T về hành vi Bạo lực gia đình. T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

**** Bị hại:*** Anh Hoàng Trung H, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn H1, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn H1, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

2. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Z, xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/5/2023, Hoàng Trung H, sinh năm 1998, cư trú tại thôn H1, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen, biển số đăng ký 22S1-396.72 (xe mô tô của ông Hoàng Văn L, bố của H) chở Hoàng Văn G, cư trú thôn H1 và Trần Văn G1, cư trú tại thôn H1, xã Đ, huyện Sơn Dương đến nhà Diệp Minh T, cư trú tại thôn C, xã N, huyện Sơn Dương rủ T đi uống bia tại quán bia hơi 333 của anh Trần Văn U, cư trú tại thôn N1, xã N, huyện Sơn Dương. T đồng ý, H điều khiển xe mô tô chở P, G điều khiển xe mô tô chở T đến quán uống bia. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi uống bia xong T hỏi mượn xe mô tô biển số đăng ký 22S1-396.72 của H để đi giải quyết công việc cá nhân, hẹn đến tối cùng ngày sẽ trả, H đồng ý và đưa chìa khóa xe cho T. T điều khiển xe mô tô đi về nhà khoảng 15 phút sau thì T có ý định đi uống bia tiếp, do trời mưa T mở cốp xe mô tô của H để lấy áo mưa thì thấy có chứng nhận đăng ký xe mô tô và căn cước công dân mang tên Hoàng Văn L nên nảy sinh ý định bán chiếc xe mô tô mượn của H lấy tiền chi tiêu cá nhân. T cất căn cước công dân của ông L ở nhà và điều khiển xe mô tô đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của Nguyễn Văn T3, tại thôn Z, xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc bán cho anh Toàn với giá 10.500.000 đồng, Thắng nói là xe mô tô của gia đình Thắng, anh T3 giữ lại 1.000.000 đồng để khi nào T làm xong thủ tục sang tên đổi chủ thì trả nốt. Số tiền 9.5000.000 đồng bán xe T đã chi tiêu hết. Ngày 18/5/2023, T đã chuyển khoản trả cho anh T3 số tiền 5.000.000 đồng để chuộc lại xe mô tô, nhưng sau đó T không đến chuộc lại xe và cũng không liên lạc gì với anh T3. Ngày 22/5/2023, H đến Công an xã N để trình báo sự việc. Sau khi biết sự việc ông L đã đến đưa thêm cho anh T3 4.500.000 đồng để chuộc lại xe mô tô. Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe mô tô biển số đăng ký 22S1-396.72 của ông L để điều tra làm rõ.

Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen, biển số đăng ký 22S1-396.72 tính đến thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng).*

Kết luận giám định số 856/KL-KTHS ngày 03/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định; Diễn biến, hành động của những người trong video được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định; Nội dung âm thanh trong file video gửi giám định đã được dịch thành văn bản (03 trang A4).

* ***Về vật chứng***: Quá trình điều tra tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Blade màu đỏ đen, biển số 22S1-396.72 xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 03/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại cho ông Hoàng Văn L.

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKSSD, ngày 17/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Diệp Minh T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a, khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Diệp Minh T theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Diệp Minh T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Diệp Minh T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/8/2023.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 591 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015:

Bị cáo Diệp Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn L số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn L đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (là số tiền ông L trả thêm để chuộc lại xe từ anh T3);

Tại phiên tòa bị hại không có ý kiến tham gia tranh luận gì, không có ý kiến gì về phần bồi thường dân sự. Về phần hình phạt đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên; về phần bồi thường dân sự, bị cáo nhất trí bồi thường cho ông Hoàng Văn L số tiền 4.500.000 đồng. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Diệp Minh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 14/5/2023, tại thôn N1, xã N, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Diệp Minh T, cư trú tại thôn C, xã N, huyện Sơn Dương, đã có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Blade màu đỏ đen, biển số 22S1-396.72 trị giá 16.000.000 đồng của Hoàng Trung H, cư trú tại thôn H1, xã Đ, huyện Sơn Dương, đem bán

cho anh Nguyễn Văn T3, tại thôn Z, xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, lấy được 9.500.000 đồng T đã chi tiêu hết, đến hẹn không chuộc lại xe trả cho H.

Hành vi của bị cáo Diệp Minh T đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Blade màu đỏ đen, biển số 22S1-396.72 xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 03/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại cho ông Hoàng Văn L nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (là số tiền ông Lương trả thêm để chuộc lại xe từ anh T3). Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường cho ông L số tiền 4.500.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa bị cáo và ông L là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận trên.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Toàn khi mua xe mô tô từ Thắng, không biết xe mô tô do Thắng phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Diệp Minh T phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo **Diệp Minh T 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (29/8/2023).

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 591 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015:

Bị cáo Diệp Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho ông Hoàng Văn L số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Khoản tiền phải trả, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Hoàng Văn L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, nếu bị cáo chậm bồi thường thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch, tổng cộng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã N (SD-TQ);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Tuấn Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ma Quốc Thể - Nguyễn Văn Quang **Lê Tuấn Linh**